

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EA H'LEO
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 13 - 6 - 2025.

V/v: Tranh chấp về cấp dưỡng.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nụ.

Các Hội thẩm nhân dân gồm có:

1. Ông Nguyễn Khắc Vũ.

2. Ông Y Prúi Kpă.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Việt Tiệp – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Hồ Quang Phúc – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2025 tại phòng xử án - Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 77/2025/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2025 về việc “Tranh chấp về cấp dưỡng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2025/QĐXXST-HNGĐ, ngày 28 tháng 5 năm 2025 giữa:

1. *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Đình H – Sinh năm 1971. Nơi thường trú: Thôn C, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Chỗ ở hiện nay: Tổ H phố V, phường T, thị xã S, thành phố Hà Nội. Có mặt.

2. *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị T – Sinh năm 1977. Địa chỉ: Thôn C, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn ông Nguyễn Đình H trình bày:**

Ông H và bà Nguyễn Thị T trước đây là vợ chồng, nhưng đã ly hôn theo Quyết định số 08 ngày 19/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo. Khi giải quyết ly hôn, bà T là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc các con chung Nguyễn Đình K, sinh ngày 05/7/2006 và Nguyễn Khánh N, sinh ngày 20/11/2022 cho đến khi các con chung trưởng thành đủ 18 tuổi. Ông H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung Nguyễn Khánh N với mức 3.000.000 đồng/tháng, phương thức

cấp dưỡng hàng tháng, thời hạn cấp dưỡng tính từ tháng 02/2018.

Trên thực tế khi giải quyết ly hôn, giữa ông H và bà T có thỏa thuận miệng với nhau về việc bà T sẽ nuôi cả hai con, còn ông H để lại toàn bộ tài sản cho bà T và thực tế ông H đã để lại toàn bộ tài sản chung cho bà T.

Sau khi ly hôn, ông H lâm vào tình trạng khó khăn về tài chính. Nguyên nhân đến từ dịch Covid 19 khiến ông H không làm ăn được và sức khỏe suy giảm. Ngoài việc phải vay mượn anh em bạn bè, ông H còn thế chấp sổ hưu để vay vốn tại Ngân hàng TMCP Đ với số tiền 380.000.000 đồng, lãi hàng tháng 8.200.000 đồng và đến nay chưa trả hết. Mặc dù, ông H đã nhiều lần liên hệ với bà T để tìm cách thỏa thuận với bà T về việc cấp dưỡng nuôi con phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh hiện tại của ông H, nhưng bà T không đồng ý. Hiện nay, kinh tế bà T ổn định, đủ sức nuôi con.

Vì vậy, nay ông H làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông H được chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo Quyết định số 08 ngày 19/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo để ông H có điều kiện phục hồi kinh tế, sức khỏe, chứng kiến các con trưởng thành.

Trong quá trình giải quyết vụ án, ông H trình bày thêm: Trường hợp bà T cho rằng không đủ điều kiện nuôi con, thì bà T có thể yêu cầu Tòa án giao lại cháu N cho ông H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, ông H sẵn sàng nuôi cháu N mà không yêu cầu bà T phải cấp dưỡng nuôi con.

**** Quá trình tham gia tố tụng, bị đơn bà Nguyễn Thị T trình bày:***

Bà T không đồng ý với toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông H. Căn cứ theo Quyết định số 08 ngày 19/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo, thì ông H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Khánh N từ tháng 02/2018 đến khi cháu trưởng thành. Tuy nhiên từ khi có quyết định ly hôn, ông H không tự nguyện cấp dưỡng nuôi con, buộc bà T phải yêu cầu cơ quan thi hành án can thiệp. Đến nay tổng số tiền ông H cấp dưỡng chỉ có 60.000.000 đồng.

Bà T cho rằng "*Khi ly hôn để lại tài sản cho bà T, nhưng ông H không nói về việc tại thời điểm đó, thửa đất ông H đang ở đang thế chấp tại Ngân hàng TMCP Đ với khoản vay 400.000.000 đồng*". Hiện nay, bà T vẫn đang phải thuê nhà để buôn bán thuốc tây trang trải cuộc sống, các con thì ngày càng lớn, chi phí nuôi con ngày càng cao. Hiện con chung Nguyễn Đình K đang học Đại Học tại Thành phố Hồ Chí Minh, nên bà T vẫn phải chu cấp, nuôi cho cháu K học tập. Vì vậy, bà T đề nghị Tòa án giữ nguyên mức cấp dưỡng tại theo Quyết định số 08 ngày 19/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo, để ông H có trách nhiệm cùng bà T nuôi dưỡng con chung Nguyễn Khánh N trưởng thành đủ 18 tuổi theo quy định của pháp luật.

**** Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo về***

quá trình giải quyết vụ án:

1. *Về thủ tục tố tụng:* Quá trình thu thập tài liệu chứng cứ, Tòa án đã thu thập đầy đủ và đúng trình tự theo quy định pháp luật về tố tụng. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử và những người tiến hành tố tụng đã chấp hành đầy đủ, đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

2. *Về nội dung vụ án :* Áp dụng khoản 5 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 69, 71, 72, 81, 82, 83, 84 và Điều 110 của Luật hôn nhân gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, đề nghị Hội đồng xét xử:

Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Đình H về yêu cầu cầu chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng. Giữ nguyên nội dung về cấp dưỡng nuôi con tại Quyết định Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 08/2018/QĐST-HNGĐ ngày 19/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk.

3. *Về án phí:* Nguyên đơn ông Nguyễn Đình H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật và thủ tục tố tụng:

Ông Nguyễn Đình H nộp đơn khởi kiện yêu cầu chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với bà Nguyễn Thị T có địa chỉ cư trú tại Thôn C, xã E huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

Căn cứ khoản 5 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đây là Tranh chấp về cấp dưỡng nuôi con, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk.

[2]. Về nội dung vụ án:

Tại Quyết định Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 08/2018/QĐST-HNGĐ ngày 19/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk đã ghi nhận bà Nguyễn Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng cả 02 nuôi con chung là Nguyễn Đình K - sinh ngày 05/7/2006 và Nguyễn Khánh N - sinh ngày 20/10/2011. Ông Nguyễn Đình H có nghĩa vụ cấp dưỡng cho bà Nguyễn Thị T nuôi con chung Nguyễn Khánh N mỗi tháng 3.000.000 đồng, phương thức cấp dưỡng hàng tháng, thời hạn cấp dưỡng tính từ tháng 02/2018, quyết định cũng ghi rõ vì quyền lợi của con chung, một bên hoặc các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng.

Nay nguyên đơn khởi kiện yêu cầu chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng

3.000.000 đồng/tháng đối với bị đơn, về mức cấp dưỡng nuôi con chung Nguyễn Khánh N tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 08/2018/QĐST-HNGĐ ngày 19/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk.

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, HĐXX thấy:

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn và bị đơn đều thừa nhận: Khi ly hôn, ông H và bà T đã tự nguyện thỏa thuận về việc ly hôn, nuôi con và cấp dưỡng nuôi con. Kể từ khi ly hôn cho đến nay, ông H không tự nguyện thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung Nguyễn Khánh N như nội dung đã thỏa thuận tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 08/2018/QĐST-HNGĐ ngày 19/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk. Do ông H được hưởng lương hưu hàng tháng, nên bà T đã làm đơn yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự huyện E, buộc ông H phải cấp dưỡng nuôi con với tổng số tiền là 60.000.000 đồng (năm 2020: 24.000.000 đồng và năm 2022: 36.000.000 đồng).

Nay, ông H cho rằng vì sức khỏe của ông H bị suy giảm, không có nhà ở nên phải đi thuê nhà, công việc làm ăn không thuận lợi nên phải vay mượn và cầm cố sổ lương hưu để có chút vốn liếng làm ăn, nhưng do mùa màng bị thiên tai, ảnh hưởng của dịch covid 19, nên trắng tay, không có khả năng cấp dưỡng nuôi cháu N như nội dung thỏa thuận tại quyết định 08/2018/QĐST-HNGĐ ngày 19/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk. Nếu bà T không nuôi được cháu N, thì giao lại cháu N cho ông H nuôi dưỡng, ông H sẽ là đủ các công việc để nuôi cháu N, mà không cần bà T phải cấp dưỡng nuôi con.

Căn cứ Hợp đồng tín dụng số 30082021/DLD/NDH ngày 30/8/2021 tại Ngân hàng TMCP Đ, chi nhánh Đ2, phòng G, tỉnh Đắk Lắk thể hiện về khoản vay tín chấp của ông Nguyễn Đình H với tiền vay 370.000.000 đồng, thời hạn vay: 60 tháng, mục đích vay vốn: Mua đồ sinh hoạt trong gia đình.

Xét tại thời điểm thỏa thuận mức cấp dưỡng, từ tháng 02/2018 đến trước thời điểm ông H làm đơn yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con là 07 năm 01 tháng (từ tháng 02/2018 đến tháng 3/2025). Nếu ông H thực hiện đúng nội dung thỏa thuận về nghĩa vụ cấp dưỡng, thì ông H đã phải cấp dưỡng cho bà T nuôi con chung Nguyễn Khánh N với tổng số tiền là 255.000.000 đồng (3.000.000 đồng/tháng x 7 năm 01 tháng = 255.000.000 đồng). Tuy nhiên sau ly hôn, ông H không tự nguyện thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng để hỗ trợ bà T trong việc nuôi dưỡng con chung. Buộc bà T phải yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự huyện E, tỉnh Đắk Lắk thi hành bản án quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, trừ từ lương hưu hàng tháng của ông H mới được số tiền 60.000.000 đồng trong 02 năm 2020, 2022; cũng như không liên lạc, thăm nom, chăm sóc các con chung.

Việc vay tiền của ông H tại Ngân hàng cũng chỉ nhằm mục đích để mua sắm đồ dùng sinh hoạt trong gia đình.

Xét nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là nghĩa vụ của cha, mẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Người không trực tiếp nuôi con vẫn phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, không phân biệt có khả năng kinh tế hay không. Hiện nay cháu N đã được 14 tuổi, đang sinh sống cùng bà T và cháu N có nguyện vọng được ở với mẹ. Sau ly hôn một mình bà T phải gánh vác việc nuôi dưỡng cả 02 con chung còn nhỏ, đang trong độ tuổi đi học, đến nay con chung Nguyễn Đình K đang học Đại Học tại Thành phố Hồ Chí Minh, nên cũng chưa có công việc ổn định để tự nuôi sống bản thân, mà còn sống phụ thuộc vào bà T; còn con chung Nguyễn Khánh N, năm nay đang học lớp 8, nhưng bà T vẫn chăm sóc nuôi dưỡng để đáp ứng được các nhu cầu thiết yếu trong việc ăn, ở, sinh hoạt và học tập. Đồng thời, bà T còn phải trả các khoản nợ chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân. Việc ông H đưa ra các lý do trong đơn khởi kiện, là nhằm mục đích trốn tránh nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, các lý do ông H đưa ra là để chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng, không phù hợp quy định tại Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình. Xét mức cấp dưỡng hiện nay 3.000.000 đồng/tháng mà ông H đang phải có trách nhiệm cùng bà T nuôi cháu N là phù hợp với quy định tại Điều 7 Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật trong giải quyết vụ việc về hôn nhân và gia đình, nên cần giữ nguyên nội dung về cấp cấp dưỡng nuôi con tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 08/2018/QĐST-HNGĐ ngày 19/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk.

Từ phân tích nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy không có căn cứ chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Đình H, mà cần giữ nguyên nội dung về cấp dưỡng nuôi con tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 08/2018/QĐST-HNGĐ ngày 19/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk là phù hợp quy định các Điều 69, 71, 72, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 118, 119 Luật hôn nhân gia đình.

[3]. Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn không chấp nhận, nên nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về “Tranh chấp về cấp dưỡng” theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 1 và khoản 6 Điều 26, điểm đ khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 5 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Các Điều 69, 71, 72, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 118, 119 Luật hôn nhân gia đình; khoản 1 và khoản 6 Điều 26, điểm đ khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Đình H đối với bà Nguyễn Thị T về “Tranh chấp về cấp dưỡng”.

Giữ nguyên mức cấp dưỡng nuôi con tại Quyết định số 08/2018/QĐST-HNGĐ ngày 19/01/2018 của Toà án nhân dân huyện Ea H’Leo, tỉnh Đắk Lắk. Ông Nguyễn Đình H có nghĩa vụ cấp dưỡng cho bà Nguyễn Thị T nuôi con chung Nguyễn Khánh N mỗi tháng 3.000.000 đồng, phương thức cấp dưỡng hàng tháng, thời hạn cấp dưỡng tính từ tháng 02/2018 cho đến khi con chung Nguyễn Khánh N trưởng thành đủ 18 tuổi.

2. Về án phí: Ông Nguyễn Đình H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (*Tranh chấp về cấp dưỡng*), được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà ông H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ea H’Leo, theo biên lai số AA/2023/0002648 ngày 05/3/2025.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Ea H’Leo;
- Chi cục THADS huyện Ea H’Leo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nụ